BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI NGOẠI NGỮ HAI TIẾNG HÀN HỌC KỲ 2

Ngày thi: 22/05/2015 (Năm học: 2014-2015)

Phòng thi: 01

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	SV Lớp	Ký nhận	Ghi chú
1	1107060005	Nguyễn Thị Giang Anh	03.08.93	5NB11		
2	1107030008	Trần Thị Lan Anh	2.10.93	2P11		thi lại
3	1107090016	Lê Minh Châu	6.1.1993	4I11		
4	1107010039	Chu Thị Dinh	19/03/1993	10A-12	Không đc thi	
5	1107040055	Nguyễn Thị Hoa	16.07.93	6T11		
6	1107050090	Nguyễn Bích Ngọc	20/04/1993	2Đ12		
7	1107050085	Phạm Ngọc Trà My	11.8.1993	....Đ11		thi lại
8	1107060059	Nguyễn Thị Hường	18/03/1993	1NB-12		
9	1207010001	Hoàng Hà Anh	4/12/1994	4A-12		
10	1207010003	Lưu Thị Vân Anh	24/08/1992	1A-12		
11	1207010005	Nguyễn Mai Anh	15/11/1994	2A-12		
12	1207020012	Trần Quỳnh Anh	22/01/1994	4N-12		
13	1207030008	Nguyễn Mai Anh	2/5/1994	5P-12		
14	1207060006	Nguyễn Phương Anh	9/3/1994	2NB-12		
15	1207060008	Nguyễn Thị Lan Anh	26/09/1994	4NB-12		
16	1207080003	Nguyễn Thuỳ Anh	22/11/1994	2TB-12		
17	1207100005	Trần Vân Anh	12/10/1994	1B-12		
18	1207100006	Từ Ngọc Anh	9/11/1994	2B-12		
19	1207010019	Trần Thị Bích	18/01/1993	7A-12		
20	1207030013	Chu Ngọc Bích	17/07/1994	4P-12		
21	1207010020	Nguyễn Thị Thanh Bình	17/11/1994	10A-12		
22	1207040012	Tưởng Bảo Cầm	3/10/1994	8T-12		
23	1207030015	Đào Linh Chi	20/04/1994	5P-12		
24	1207040016	Đào Tuyết Chinh	16/07/1994	6T-12		
25	1207010024	Nguyễn Thị Cúc	28/07/1994	9A-12		
26	1207090024	Nguyễn Ngọc Diệp	14/01/1994	3I-12		
27	1207090026	Trần Ngọc Diệp	10/7/1994	2I-12		
28	1207030023	Nguyễn Thị Kim Dung	24/11/1994	5P-12		
29	1207010037	Hồ Thị Thùy Dương	6/6/1993	1A-12		
30	1207060024	Đỗ Thị Thùy Dương	24/11/1994	6NB-12		
31	1207060027	Nguyễn Thùy Dương	10/10/1994	1NB-12		
32	1207010044	Lê Hương Giang	25/09/1994	10A-12		
33	1207040034	Bùi Vân Giang	11/7/1994	8T-12		

Tổng số : sv
Có mặt : sv
Vắng mặt : sv

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 2015
Cán bộ coi thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI NGOẠI NGỮ HAI TIẾNG HÀN HỌC KỲ 2

Ngày thi: 22/05/2015 (Năm học: 2014-2015)

Phòng thi: 02

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	SV Lớp	Ký nhận	Ghi chú
34	1207010049	Phạm Thị Khánh Hà	25/05/1994	6A-12		
35	1207010052	Trần Thu Hà	11/7/1994	4A-12		
36	1207040043	Nguyễn Thị Hà	4/9/1994	6T-12		
37	1207030034	Nguyễn Diễm Hằng	20/07/1994	5P-12		
38	1207060037	Lê Thị Hằng	17/11/1993	2NB-12		
39	1207080009	Vũ Thu Hằng	24/07/1994	1TB-12		
40	1207040047	Hoàng Bích Hạnh	17/12/1994	8T-12		
41	1207010066	Phạm Thị Hồng Hạnh	21/10/1994	8A-12		
42	1207010067	Nguyễn Thị Thanh Hảo	9/12/1994	9A-12		
43	1207030038	Nguyễn Thị Phương Hiền	16/06/1994	3P-12		
44	1207030039	Trần Thị Thu Hiền	8/4/1994	5P-12		
45	1207060044	Nguyễn Thị Thanh Hiền	3/11/1994	4NB-12		
46	1207010076	Vũ Thị Hoa	15/08/1993	8A-12		
47	1207060045	Nguyễn Thị Hoa	25/11/1993	1NB-12		
48	1207010079	Nguyễn Thị Mỹ Hòa	9/5/1993	1A-12		
49	1207030046	Dương Thị Huế	17/10/1994	3P-12		
50	1207020051	Chu Thanh Hương	6/9/1994	4N-12		
51	1207040064	Lương Thị Mai Hương	24/03/1994	5T-12		
52	1207020059	Vũ Thanh Huyền	22/03/1994	5N-12		
53	1207060063	Phạm Thị Thanh Huyền	2/11/1994	1NB-12		
54	1207060064	Tạ Khánh Huyền	2/10/1994	3NB-12		
55	1207090042	Đỗ Ngọc Huyền	3/8/1994	4I-12		
56	1207090043	Đồng Thị Thu Huyền	27/11/1994	1I-12		
57	1207090048	Vũ Phương Huyền	12/9/1994	4I-12		
58	1207010101	Nguyễn Phương Khanh	3/2/1994	1A-12		
59	1207060066	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	3/5/1994	6NB-12		
60	1207040076	Nguyễn Thị Lê	21/12/1994	1T-12		
61	1207080017	Nguyễn Tuyết Lê	24/10/1994	1TB-12		
62	1207010112	Nguyễn Diệu Linh	4/7/1994	1A-12		
63	1207010122	Trương Thảo Linh	7/5/1993	9A-12		
64	1207040087	Nguyễn Thuỳ Linh	15/11/1994	5T-12		
65	1207050044	Nguyễn Hồng Thùy Linh	9/1/1994	2Đ-12		
66	1207010127	Trần Thị Thanh Loan	6/9/1994	4A-12		

Tổng số : sv
Có mặt : sv
Vắng mặt : sv

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 2015
Cán bộ coi thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI NGOẠI NGỮ HAI TIẾNG HÀN HỌC KỲ 2

Ngày thi: 22/05/2015 (Năm học: 2014-2015)

Phòng thi: 03

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	SV Lớp	Ký nhận	Ghi chú
67	1207010132	Nguyễn Thị Hương Ly	10/10/1994	9A-12		
68	1207040102	Mai Hương Ly	27/06/1994	6T-12		
69	1207010137	Nguyễn Ngọc Mai	15/02/1994	4A-12		
70	1207020074	Nguyễn Thị Tuyết Mai	14/05/1994	3N-12		
71	1207020077	Vũ Thị Tuyết Mai	9/10/1994	1N-12		
72	1207030068	Nguyễn Quỳnh Mai	1/5/1994	5P-12		
73	1207030069	Nguyễn Thanh Mai	13/11/1994	5P-12		
74	1207060086	Đoàn Thị Thanh Mai	7/3/1994	4NB-12		
75	1207010141	Lê Thị Minh	22/06/1994	8A-12		
76	1207080025	Đinh Hà My	2/3/1994	1TB-12		
77	1207080027	Nguyễn Thúy My	2/8/1994	2TB-12		
78	1207020084	Đỗ Thu Nga	2/2/1994	4N-12		
79	1207030072	Nguyễn Thị Việt Nga	6/2/1994	5P-12		
80	1207090069	Nguyễn Thúy Nga	20/10/1994	2I-12		
81	1207040118	Hoàng Minh Ngà	28/08/1994	6T-12		
82	1207060110	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	22/10/1994	4NB-12		
83	1207010175	An Thị Nhung	28/04/1994	1A-12		
84	1207040129	Hoàng Thị Tuyết Nhung	18/04/1994	2T-12		
85	1207010185	Đỗ Mai Phương	23/09/1994	2A-12		
86	1207010186	Hoàng Minh Phương	17/08/1994	1A-12		
87	1207020097	Trần Thảo Phương	5/11/1994	3N-12		
88	1207030081	Nguyễn Lan Phương	30/10/1994	5P-12	Không được thi	
89	1207040143	Lâm Minh Phương	19/06/1994	1T-12		
90	1207050070	Thái Thị Minh Phương	12/4/1994	2Đ-12		
91	1207090080	Ngô Lan Phương	1/1/1994	2I-12		
92	1207010194	Chu Thị Minh Phượng	23/08/1993	8A-12		
93	1207010198	Nguyễn Thị Phượng	25/03/1993	6A-12		
94	1207040152	Đào Bích Phượng	15/05/1994	6T-12		
95	1207040161	Nguyễn Thị Son	28/09/1994	6T-12		
96	1207010204	Hoàng Thị Thắm	17/06/1994	8A-12		
97	1207060135	Lê Thị Thắm	9/8/1994	1NB-12		
98	1207010210	Trương Thị Kim Thành	30/08/1994	4A-12		
99	1207010214	Nguyễn Phương Thảo	7/11/1993	8A-12		

Tổng số : sv
Có mặt : sv
Vắng mặt : sv

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 2015
Cán bộ coi thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hanh phúc
----------o0o----------

DANH SÁCH THI NGOẠI NGỮ HAI TIẾNG HÀN HỌC KỲ 2

Ngày thi: 22/05/2015 (Năm học: 2014-2015)

Phòng thi: 04

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	SV Lớp	Ký nhận	Ghi chú
100	1207010217	Nguyễn Thị Phương Thảo	1/5/1994	1A-12		
101	1207010219	Nguyễn Thị Thu Thảo	4/9/1994	2A-12	không được thi	
102	1207040167	Hà Phương Thảo	19/02/1994	5T-12		
103	1207040168	Lê Phương Thảo	17/11/1994	3T-12		
104	1207060140	Nguyễn Diệu Thảo	9/10/1994	4NB-12		
105	1207080046	Hoàng Thị Kim Thoa	26/11/1993	1TB-12		
106	1207090092	Bùi Kim Thoa	4/5/1993	1I-12		
107	1207010222	Vũ Thị Thơm	22/04/1993	7A-12		
108	1207010223	Lưu Huyền Thu	22/01/1994	10A-12		
109	1207010224	Nguyễn Thị Thu	10/8/1994	8A-12		
110	1207010225	Nguyễn Thị Thu	18/12/1994	9A-12		
111	1207040178	Mai Diệu Thu	23/06/1994	5T-12		
112	1207060142	Vũ Thị Hoài Thu	18/01/1994	3NB-12		
113	1207030100	Cao Diệu Thuỷ	3/9/1994	4P-12		
114	1207050091	Phạm Thị Thanh Thủy	7/8/1993	2Đ-12		
115	1207010243	Lưu Thị Huyền Trang	27/08/1994	4A-12		
116	1207010252	Triệu Thu Trang	21/07/1994	4A-12		
117	1207020119	Bùi Thu Trang	14/02/1993	1N-12		
118	1207030109	Đỗ Thu Trang	12/6/1994	5P-12		
119	1207040192	Mai Quỳnh Trang	10/10/1994	7T-12		
120	1207040197	Nguyễn Thị Thu Trang	6/11/1994	5T-12		
121	1207090106	Trương Huyền Trang	16/01/1994	4I-12		
122	1207030111	Đỗ Thị Kiều Trinh	25/09/1993	3P-12		
123	1207030112	Lê Thị Việt Trinh	8/2/1994	5P-12		
124	1207030114	Trần Thị Minh Tú	20/09/1994	3P-12		
125	1207060151	Hoàng Minh Tú	5/9/1994	2NB-12		
126	1207060153	Nguyễn Thanh Tú	23/03/1994	3NB-12		
127	1207010259	Bùi Thị Ngọc Tươi	22/01/1993	1A-12		
128	1207010260	Trần Hoàng Tuyết	2/2/1993	6A-12		
129	1207010261	Ong Thị Tố Uyên	19/03/1994	2A-12		
130	1207090112	Trịnh Thùy Vân	7/10/1994	3I-12		
131	1207040218	Quang Thị Yến	15/03/1993	6T-12		
132	1207090114	Cao Hải Yến	10/12/1994	4I-12		

Tổng số : sv
Có mặt : sv
Vắng mặt : sv

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 2015
Cán bộ coi thi